

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp huyện**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 646/TTr-SCT ngày 20/9/2018 về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính ban hành mới, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Nam Định và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- VPCP (Cục KSTTHC);
- Website tỉnh, Website VPUBND tỉnh;
- Lưu: Vp1, VP11.

CHỦ TỊCH

Phạm Đình Nghị



THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, BÃI BỎ
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN
(Kèm theo Quyết định số: 2169/QĐ-UBND ngày 04/10/2018
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

I. Thủ tục hành chính mới ban hành

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI				
1	Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Không	- Luật Thương mại; - Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ.
2	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ			
3	Đăng ký thực hiện khuyến mại theo hình thức mang tính may rủi	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ			
4	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại theo hình thức mang tính	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ			

	may rùi				
5	Thông báo hoạt động khuyến mại	Không.	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Không	- Luật Thương mại; - Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ.
6	Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại	Không.	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Không	- Luật Thương mại; - Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ.
II LĨNH VỰC DẦU KHÍ					
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Phí thẩm định: -Thành phố: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định -Nông thôn: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/06/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Phí thẩm định: -Thành phố: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định -Nông thôn: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định	- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá.
3	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Phí thẩm định: -Thành phố: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định -Nông thôn: 600.000 đồng/điểm kinh	

				doanh/lần thẩm định	
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Phí thẩm định: -Thành phố: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định -Nông thôn: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/06/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá.
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Phí thẩm định: -Thành phố: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định -Nông thôn: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định	
6	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Phí thẩm định: -Thành phố: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định -Nông thôn: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định	

7	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Phí thẩm định: -Thành phố: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định -Nông thôn: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định	<p>- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/06/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí</p> <p>- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá.</p>
8	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Phí thẩm định: -Thành phố: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định -Nông thôn: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định	
9	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Phí thẩm định: -Thành phố: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định -Nông thôn: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định	
10	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Phí thẩm định: 1.200.000 đồng	
11	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Không	

		đầy đủ			
12	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Không	
13	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Phí thẩm định: 1.200.000 đồng	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/06/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá.
14	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Không	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/06/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí
15	Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Không	

16	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Phí thẩm định: 1.200.000 đồng	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/06/2018 của CP về kinh doanh khí - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá.
17	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Không	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/06/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.
18	Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Không	
19	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Phí thẩm định: 1.200.000 đồng	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/06/2018 của CP về kinh doanh khí. - Thông tư 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá.

20	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Không	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/06/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.
21	Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Không	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/06/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.
22	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Phí thẩm định: 1.200.000 đồng	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/06/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí
23	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Không	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/06/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí
24	Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Không	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/06/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí

III LĨNH VỰC ĐIỆN - NĂNG LƯỢNG					
1	Thủ tục cấp phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0.4 kV tại địa phương	15 ngày từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Theo quy định tại Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực ngày 03/12/2004; - Luật số 24/2012/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật điện lực; - Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật điện lực; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ Sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017 của Bộ Công Thương Quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực; - Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.
2	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	15 ngày từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Theo quy định tại Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.	
3	Cấp giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	15 ngày từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Theo quy định tại Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.	
4	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành	15 ngày từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Theo quy định tại Thông tư số 167/2016/TT-BTC	

	điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương		Thương	ngày 26/10/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.	
5	Cấp giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt tại địa phương	15 ngày từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Theo quy định tại Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực ngày 03/12/2004; - Luật số 24/2012/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật điện lực; - Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật điện lực;
6	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt tại địa phương	15 ngày từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Theo quy định tại Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ Sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017 của Bộ Công Thương Quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực;

7	Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương	15 ngày từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Theo quy định tại Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.	- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.
8	Cấp Sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương	15 ngày từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Sở Công Thương	Theo quy định tại Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực ngày 03/12/2004; - Luật số 24/2012/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật điện lực; - Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật điện lực; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của CP Sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017 của BCT Quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực; - Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.

II. Thủ tục hành chính bãi bỏ

TT	Tên thủ tục hành chính	VBQPPL quy định
I	LĨNH VỰC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI	
1	Xác nhận kế hoạch tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại	- Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại
2	Xác nhận đăng ký thực hiện khuyến mại	
3	Biên nhận hồ sơ thông báo thực hiện khuyến mại	
II	LĨNH VỰC DẦU KHÍ	
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG	
3	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG	
4	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG	
5	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG.	
6	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG.	
7	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG.	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.

8	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG.
9	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai.
10	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai.
11	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai.
12	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai.
13	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp khí dầu hoá lỏng vào chai
14	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải.
15	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG
16	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải.
17	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LNG
18	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải
19	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN (lĩnh vực Công thương)

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận “Một cửa” của UBND cấp huyện	Phí thẩm định: Tổ chức doanh nghiệp: +Thành phố: 1.200.000 vnd +Nông thôn: 600.000 vnd Hộ kinh doanh: +Thành phố: 400.000 vnd +Nông thôn: 200.000 vnd	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/06/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí - Quyết định số 2454/QĐ-BCT, ngày 10/7/2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực xúc tiến thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá.
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận “Một cửa” của UBND cấp huyện	Phí thẩm định: Tổ chức doanh nghiệp: +Thành phố: 1.200.000 vnd +Nông thôn: 600.000 vnd Hộ kinh doanh: +Thành phố: 400.000 vnd +Nông thôn: 200.000 vnd	
3	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận “Một cửa” của UBND cấp huyện	Phí thẩm định: Tổ chức doanh nghiệp: +Thành phố: 1.200.000 vnd +Nông thôn: 600.000 vnd Hộ kinh doanh: +Thành phố: 400.000 vnd +Nông thôn: 200.000 vnd	